

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày 16 – 12 – 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Duyên Văn Hiền

Ông Trịnh Văn Điệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thêu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Võ Quốc Dương – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 24/11/2020 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Võ Thị Ph**, sinh năm: 1981, tại huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Rạch B, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S và bà Mạc Thị T; chồng: Phan Văn L; con: 01 người; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/9/2020 đến nay.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Võ Thị Ph có nhu cầu sử dụng giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mục đích để xuất trình khi Ph điều khiển xe mô tô bị Cảnh sát giao thông kiểm tra hành chính. Ph được người anh rể tên Nguyễn Văn T nói cho Ph biết là có người tên Hậu (không xác định được lý lịch) ở xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau làm nghề giới

thiệu cho người khác làm giấy phép lái xe hạng A1. Sau đó, Ph gặp H và được H chở đi ra thành phố Cà Mau gặp một thanh niên (không xác định được lý lịch) để làm giấy phép lái xe. Ph và người thanh niên này thoả thuận việc mua, bán giấy phép lái xe hạng A1 với giá 2.500.000đ, Ph chỉ cần đưa giấy chứng minh nhân dân và đưa trước số tiền 1.000.000đ. Ph biết rõ để được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 phải tiến hành các thủ tục đăng ký, khám sức khỏe, học luật giao thông đường bộ và thi sát hạch theo quy định. Tuy nhiên, do Ph muốn có được giấy phép lái xe hạng A1 mà không phải qua các thủ tục theo quy định của pháp luật nên Ph đã đồng ý mua giấy phép lái xe giả với số tiền nêu trên. Sau khi nhận giấy chứng minh nhân dân và số tiền đưa trước của Ph, người thanh niên hẹn khi có giấy phép lái xe sẽ liên lạc Ph đến nhận. Sau đó, người thanh niên này liên lạc qua điện thoại kêu Ph đến dốc cầu G thuộc phường 7, thành phố Cà Mau trả cho Ph giấy chứng minh nhân dân và giao cho Ph giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 960111019796, họ tên Võ Thị Ph. Ph trả cho người thanh niên số tiền còn lại là 1.500.000đ và nhận giấy phép lái xe về sử dụng.

Ngày 03/6/2020, Võ Thị Ph điều khiển xe mô tô lưu thông đến khóm 8, thị trấn T thì bị Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T kiểm tra hành chính, phát hiện giấy phép lái xe nêu trên của Ph có dấu hiệu được làm giả nên đã tạm giữ, đồng thời mời Ph làm việc.

Kết luận giám định số: 136/GĐ-PC09 ngày 16 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER’S LICENSE”, Số/No: 960111019796, họ tên Võ Thị Ph, ngày 07/4/2017 (ký hiệu A) là giả.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Võ Thị Ph về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Ph phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Thị Ph từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành. Đề nghị phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do muốn có giấy phép lái xe để điều khiển xe đi làm thuê và đi thăm chồng đang chấp hành án mà không phải thực hiện các thủ tục đăng ký và thi sát hạch, bị cáo đã nhờ tên H không rõ lý lịch, sau đó H chở bị cáo ra thành phố C gặp người thanh niên không rõ lý lịch, nhờ làm cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên và hình ảnh của bị cáo và bị cáo sử dụng giấy phép lái xe này để điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69N1-016.33 lưu thông đến khóm 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 03/6/2020 thì bị Cơ quan chức năng phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật và phương tiện.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản vi phạm hành chính, kết luận giám định cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo biết rõ để được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 phải tiến hành các thủ tục đăng ký, khám sức khỏe, học luật giao thông đường bộ và thi sát hạch theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo muốn có được giấy phép lái xe hạng A1 mà không phải qua các thủ tục theo quy định của pháp luật nên bị cáo đã đồng ý mua giấy phép lái xe giả với số tiền 2.500.000đ là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì muốn đối phó cơ quan chức năng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, Cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của Cơ quan quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực giao thông, vận tải mà còn gây hoang mang, bất ổn đối với người tham gia giao thông, bị cáo biết rằng mình chưa đủ điều kiện để được cấp giấy phép lái xe hạng A1 nhưng bị cáo đã dùng tiền để nhờ tên H và người thanh niên không rõ lai lịch làm giấy phép lái xe giả cho bị cáo, đây là hành vi tiếp sức cho đối tượng xấu để thực hiện tội phạm. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo làm người có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo khai rằng ông ngoại chồng bị cáo là ông Lê Văn Ph được Nhà nước công nhận Liệt sỹ nhưng theo quy định thì bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ là có phần nghiêm khắc. Thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa bị kết án hay bị xử phạt vi phạm hành chính, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không buộc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần tuyên phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ ở mức khởi điểm khung hình phạt là phù hợp và cần phạt bổ sung buộc bị cáo nộp một khoản tiền để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Do áp dụng hình phạt bổ sung nên không buộc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Đối với người tên H và người thanh niên nhận làm giấy phép lái xe giả bán cho bị cáo, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Viện kiểm sát đề nghị tách ra, giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Vật chứng của vụ án là 01 giấy phép lái xe hạng A1, số/No: 960111019796, họ tên Võ Thị Ph, ngày 07/4/2017 là giấy phép lái xe giả, hiện đã lưu kèm theo hồ sơ vụ án nên không đặt ra xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Võ Thị Ph phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

+ Xử phạt bị cáo Võ Thị Ph 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành.

+ Phạt bổ sung bị cáo Võ Thị Ph số tiền 5.000.000đ để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện T;
- CAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án; văn thư.

**Hứa Minh Hải**